

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH



IN VINA - NÂNG TẦM GIÁ TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI VINA

Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp 0301306457 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày ngày 08/09/2006, thay đổi lần thứ 11 ngày 01/10/2014.

Địa chỉ: Lầu 2, Số 56 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3820 0526 Fax: (08) 3820 0562

Website: www.vinaprinting.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 49 Tôn Thất Đạm, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 3820 9986 Fax: (08) 3820 9993

Website: www.vietinbanksc.com.vn

Phụ trách công bố thông tin: Ông/Bà Nguyễn Kim Hậu - Chức vụ: Kế toán trưởng

Điện thoại: (08)3820 0526 Fax: (08) 3820 0562

TP. Hồ Chí Minh, Tháng 11/2016

MỤC LỤC

I.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG	5
1.	Thông tin doanh nghiệp	5
2.	Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch	6
3.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	6
4.	Cơ cấu tổ chức công ty.....	9
5.	Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty	10
6.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.....	11
7.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng.	12
8.	Hoạt động kinh doanh	12
9.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất	15
10.	Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	15
11.	Chính sách đối với người lao động	17
12.	Chính sách cổ tức	19
13.	Tình hình tài chính	19
14.	Tài sản	23
15.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty 02 năm gần nhất.....	25
16.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện.....	26
17.	Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.	26
18.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty	26
II.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	27
1.	Hội đồng quản trị	27
2.	Ban kiểm soát.....	36
3.	Giám đốc và các cán bộ quản lý	42
4.	Kế hoạch tăng cường quản trị công ty	47

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 24/06/2016:.....	11
Bảng 2. Cơ cấu cổ đông của Công ty ngày 24/06/2016:	12
Bảng 3. Cơ cấu doanh thu năm 2014, 2015 và 6 tháng đầu năm 2016:	13
Bảng 4. Cơ cấu chi phí sản xuất kinh doanh năm 2014, 2015 và 6 tháng đầu năm 2016	13
Bảng 5. Cơ cấu lợi nhuận năm 2014, 2015 và 6 tháng đầu năm 2016	14
Bảng 6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2014 - 2015:.....	15
Bảng 7. Cơ cấu lao động theo trình độ của Công ty tại thời điểm ngày 20/08/2016:	18
Bảng 8. Chính sách chi trả cổ tức giai đoạn 2015 – 2016:	19
Bảng 9. Thời gian trích khấu hao Tài sản cố định:.....	19
Bảng 10. Tình hình các khoản phải nộp theo luật định:	20
Bảng 11. Tình hình vay và nợ ngắn hạn, vay và nợ dài hạn tại thời điểm 31/12/2014, 31/12/2015, 30/06/2016:	20
Bảng 12. Số liệu chi tiết khoản phải thu tại thời điểm 31/12/2014, 31/12/2015 và 30/06/2016: .	20
Bảng 13. Số liệu chi tiết các khoản phải trả tại thời điểm 31/12/2014, 31/12/2015 và 30/06/2016:	21
Bảng 14. Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty giai đoạn 2014 – 2015:.....	22
Bảng 15. Cơ cấu tài sản cố định, tài sản dở dang dài hạn tại thời điểm 30/06/2016:.....	23
Bảng 16. Tình hình sử dụng quỹ đất của Công ty:	23
Bảng 17. Kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016 – 2017:.....	25
Bảng 18. Danh sách Hội đồng quản trị:.....	27
Bảng 19. Danh sách các Thành viên trong Ban kiểm soát	36

DANH MỤC SƠ ĐỒ


Sơ đồ 1. Cơ cấu tổ chức và quản lý của Công ty Cổ phần In và Thương mại Vina.....	9
--	---

DANH MỤC CÁC THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

Tên viết tắt	Nguyên nghĩa
BCTC	Báo cáo tài chính
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
Công ty	Công ty Cổ phần In và Thương mại Vina
CP	Cổ phần
CPH	Cổ phần hóa
CTCP	Công ty cổ phần
ĐHĐCĐ	Đại hội Đồng Cổ đông
ĐVT	Đơn vị tính
HĐLĐ	Hợp đồng lao động
HĐQT	Hội đồng quản trị
LĐ	Lao động
NN	Nhà nước
QLDN	Quản lý doanh nghiệp
SSKT	Sổ sách kế toán
SXKD	Sản xuất kinh doanh
TMCP	Thương mại cổ phần
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
TSCĐ	Tài sản cố định
UBND	Ủy ban nhân dân
VĐL	Vốn điều lệ
VND	Việt Nam Đồng - Đơn vị tiền tệ của Việt Nam

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1. Thông tin doanh nghiệp

Tên tiếng Việt	:	CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI VINA
Tên viết tắt	:	IN VINA
Tên giao dịch quốc tế	:	VINA PRINTING
Địa chỉ	:	Lầu 2, Số 56 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại	:	(08) 3820 0526
Fax	:	(08) 3820 0562
Vốn điều lệ đăng ký	:	32.000.000.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp	:	32.000.000.000 đồng
Website	:	www.vinaprinting.vn
Ngày trở thành công ty đại chúng	:	08/07/2016
Người đại diện theo pháp luật	:	Ông Bùi Tuấn Ngọc Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
Căn cứ pháp lý hoạt động	:	Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp 0301306457 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày ngày 08/09/2006, thay đổi lần thứ 11 ngày 01/10/2014.
Logo	:	 IN VINA - NĂNG TÂM GIÁ TRỊ

❖ Ngành nghề kinh doanh chính:

- In ấn: In hóa đơn VAT; In biểu mẫu có Barcode (1D, 2D, 3D) trên giấy carbonless; In biểu mẫu theo thiết kế đặc thù ngành; In vận đơn, in vé các loại.
- Kho bãi và lưu trữ hàng hóa;
- Kinh doanh bất động sản.

2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

Tên chứng khoán	:	Cổ phiếu Công ty cổ phần In và Thương mại Vina
Loại chứng khoán	:	Cổ phần phổ thông
Mã chứng khoán	:	VPR
Mệnh giá	:	10.000 VND/cổ phần
Số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch	:	3.200.000 cổ phần.
Tỷ lệ số cổ phần đăng ký giao dịch trên tổng số cổ phần đã phát hành	:	100%.
Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng	:	0 cổ phần
Giới hạn tỷ lệ nắm giữ của Nhà đầu tư nước ngoài	:	Tỷ lệ nắm giữ của Nhà đầu tư nước ngoài tuân theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và Thông tư hướng dẫn số 123/2015/TT-BTC ngày 19/08/2015.

Tại thời điểm ngày 24/06/2016, số lượng cổ phần sở hữu bởi Nhà đầu tư nước ngoài là 0 cổ phần (chiếm 0 % số lượng cổ phiếu đang lưu hành).

3. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần In và Thương mại Vina tiền thân là Xí nghiệp In số 2 trực thuộc Tổng công ty Văn hóa Sài Gòn, được thành lập theo Giấy phép ĐKKD số 102439 do Trọng tài Kinh tế cấp ngày 17/03/1993. Hoạt động kinh doanh chính của Xí nghiệp In số 2 là in sách, báo, tạp chí, văn hóa phẩm, giấy tờ kinh tế - xã hội, mua bán vật tư ngành in.

Năm 2005, Xí nghiệp In số 2 thực hiện cổ phần hóa theo quyết định số 6654/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2005 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân TP. Hồ Chí Minh và chính thức hoạt động theo hình thức công ty cổ phần theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4103005261 do Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 08/09/2006 với số vốn điều lệ là 12.000.000.000 đồng.

Sau quá trình thực hiện thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, đến khi được cấp Giấy chứng nhận ĐKKD thay đổi lần thứ 5, Công ty được sử dụng số giấy phép

đăng ký kinh doanh mới theo mã số thuế là 0301306457 và mức vốn điều lệ mới là 32.000.000.000 đồng.

Với bề dày hoạt động hiệu quả trong lĩnh vực in ấn đã tạo đà để Công ty mạnh dạn tham gia vào các mảng kinh doanh mới, năm 2012, công ty phát triển thêm mảng kinh doanh kho bãi và bất động sản bên cạnh mảng kinh doanh về in ấn truyền thống.

Trong quá trình kinh doanh, Công ty cổ phần In và Thương mại Vina luôn nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của cổ đông nhà nước mà đại diện là Tổng Công ty Văn hóa Sài Gòn – Công ty TNHH MTV (SCPC). Với bề dày kinh nghiệm hoạt động trong các lĩnh vực in ấn, vật tư – thiết bị ngành in, điện ảnh, ..., là Tổng Công ty đầu tiên của TP.Hồ Chí Minh hoạt động chuyên biệt trong lĩnh vực văn hóa và dịch vụ văn hóa, SCPC thực sự là người đồng hành hỗ trợ Công ty cổ phần In và Thương mại Vina trong quá trình phát triển.

Đến tháng 3/2016, theo sự chỉ đạo của Ủy ban Nhân dân TP.Hồ Chí Minh, Tổng Công ty Văn Hóa Sài Gòn thực hiện thoái thành công toàn bộ vốn (chiếm 16,88% tổng vốn điều lệ) tại CTCP In và Thương mại Vina.

Hiện tại sau 03 lần tăng vốn, Công ty hoạt động với mức vốn điều lệ là 32.000.000.000 đồng theo Giấy CNĐKKD số 0301306457 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp, thay đổi lần thứ 11 ngày 01/10/2014.

Quá trình tăng vốn của công ty

Kể từ khi hoàn thành công tác cổ phần hóa và chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, Công ty Cổ phần In và Thương mại Vina đã có 03 (ba) lần thay đổi vốn điều lệ, cụ thể như sau.

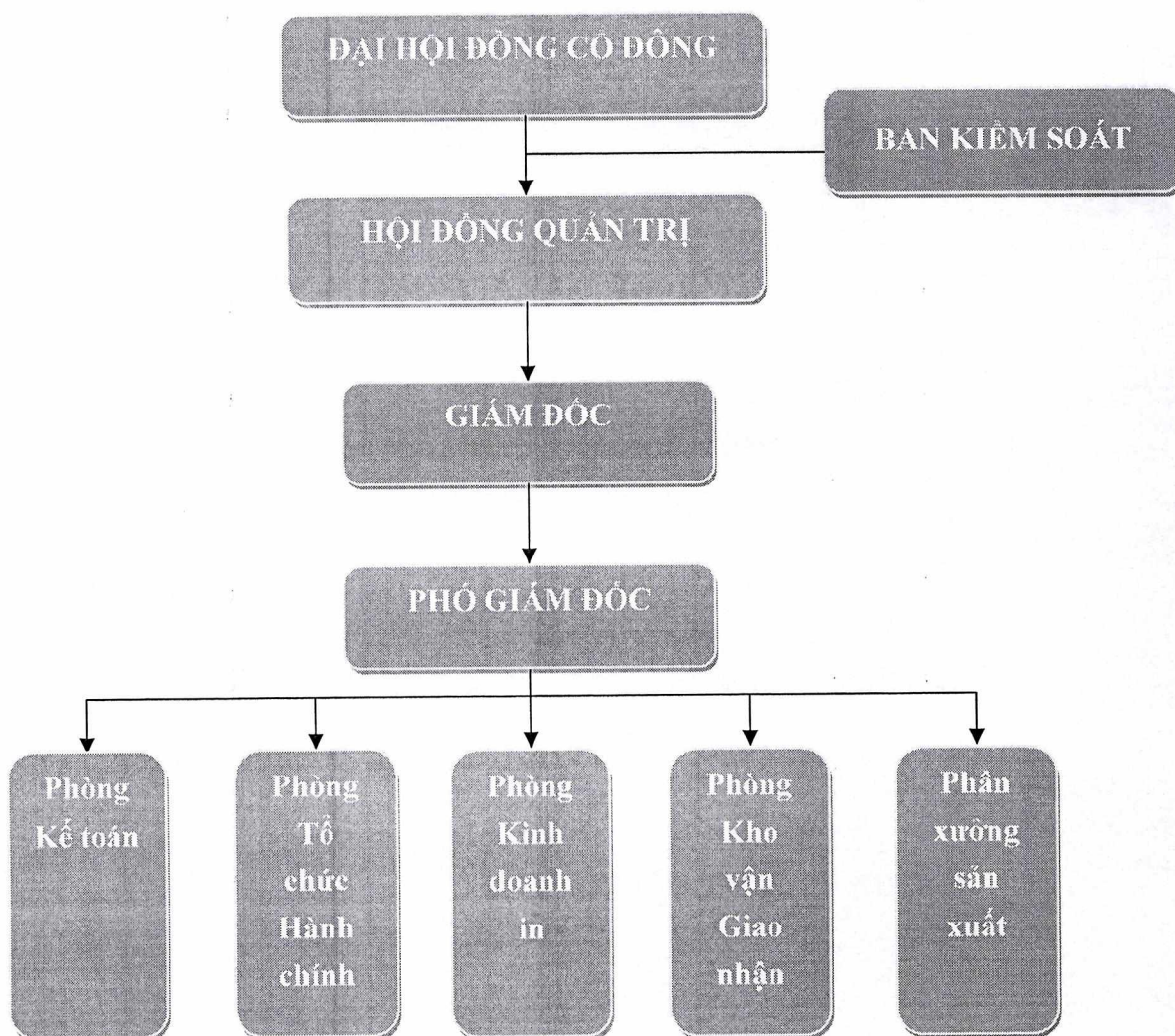
Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm (VNĐ)	Vốn điều lệ sau phát hành (VNĐ)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý (Lựa chọn danh mục trình bày theo hình thức phát hành)
1	22/01/2007	6.000.000.000	18.000.000.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, cán bộ công nhân viên	- Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 08/12/2006 thông qua chủ trương phát hành 600.000 cổ phiếu huy động vốn. - Giấy chứng nhận ĐKKD số 4103005261 do Sở Kế hoạch & Đầu tư TPHCM cấp thay đổi lần thứ 1 ngày 20/12/2006, vốn điều lệ 18.000.000.000 đồng.

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm (VNĐ)	Vốn điều lệ sau phát hành (VNĐ)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý (Lựa chọn danh mục trình bày theo hình thức phát hành)
2	25/01/2008	9.000.000.000	27.000.000.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, cán bộ chủ chốt, thành viên HĐQT và BKS, cổ đông chiến lược	<p>- Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 28/05/2007 thông qua chủ trương phát hành tăng vốn điều lệ lên 27 tỷ đồng.</p> <p>- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 05/HĐQT-2007 ngày 08/08/2007 thông qua phương án phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ.</p> <p>- Giấy chứng nhận ĐKKD số 4103005261 do Sở Kế hoạch & Đầu tư TPHCM cấp thay đổi lần thứ 4 ngày 05/01/2009, vốn điều lệ 27.000.000.000 đồng</p>
3	16/04/2009	5.000.000.000	32.000.000.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	<p>- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/QĐ-ITV/2009 ngày 16/04/2009 về việc thay đổi vốn điều lệ từ 27 tỷ đồng lên 32 tỷ đồng.</p> <p>- Giấy chứng nhận ĐKKD số 0301306457 (số cũ 4103005261) do Sở Kế hoạch & Đầu tư TPHCM cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 11/08/2009, vốn điều lệ 32.000.000.000 đồng</p>

Nguồn: Công ty cổ phần In và Thương mại Vina

4. Cơ cấu tổ chức công ty

Sơ đồ 1. Cơ cấu tổ chức và quản lý của Công ty Cổ phần In và Thương mại Vina



Nguồn: Công ty Cổ phần In và Thương mại Vina

5. **Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty**

- Công ty Cổ phần In và Thương mại Vina hoạt động theo “**Điều lệ Công ty Cổ phần In và Thương mại Vina**” đã được Đại hội đồng Cổ đông của Công ty thông qua ngày 20/03/2015.
- Trong tương lai, Công ty cổ phần In và Thương mại Vina có thể điều chỉnh cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty sao cho phù hợp với tình hình thực tế, nhu cầu tổ chức và xu hướng phát triển của Công ty. Tuy nhiên, những điều chỉnh này không được trái với Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành. Cơ cấu tổ chức trên chưa bao gồm các tổ chức Đảng, Đoàn thể theo quy định của pháp luật.

Cụ thể như sau:

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ): là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty.

Hội đồng quản trị (HĐQT): là cơ quan quản lý của Công ty, do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra và có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông.

Ban Kiểm soát: là cơ quan thực hiện giám sát Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và do Đại hội đồng cổ đông bầu ra để thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị điều hành của Công ty.

Giám đốc: là người điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của HĐQT, chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Phó Giám đốc: Giúp việc cho Giám đốc trong quản lý điều hành các hoạt động của công ty theo sự phân công của Giám đốc. Chủ động triển khai, thực hiện nhiệm vụ được phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về hiệu quả các hoạt động.

- **Kế toán trưởng:** Có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác kế toán của Công ty và chịu trách nhiệm trước pháp luật và chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị về việc thực hiện chế độ báo cáo kế toán - kiểm toán trung thực, kịp thời. Về quyền hạn, Kế toán trưởng độc lập về chuyên môn, nghiệp vụ kế toán.

Phòng Tổ chức Hành chính:

- Thực hiện các công việc quản trị nội bộ có liên quan đến sự an toàn tài sản công ty, liên quan đến môi trường làm việc và đời sống phúc lợi của người lao động và các công việc hỗ trợ khác;
- Đảm bảo đủ số lượng lao động, chất lượng lao động theo nhu cầu sản xuất kinh doanh của công ty;
- Phân công lao động hợp lý, tinh gọn, phát huy hiệu quả nguồn lao động;
- Xây dựng và cải tiến các chính sách có liên quan đến thu nhập của người lao động, kích thích đội ngũ lao động, ổn định lao động trong công ty.

Phòng Kho vận giao nhận

- Tìm kiếm bất động sản, kho hàng lớn;
- Nghiên cứu thị trường, phát triển dịch vụ Logistics;
- Tham mưu cho giám đốc Công ty chiến lược Marketing, phát triển dịch vụ;
- Xây dựng hệ thống đánh giá và kiểm soát nội bộ.

Phòng Kế toán:

- Ghi chép và hạch toán đúng, đầy đủ các nghiệp vụ kế toán, thực hiện các báo cáo theo đúng chuẩn mực kế toán và các quy định của pháp luật.
- Quản lý hoạt động tài chính của Công ty.

Phòng xưởng sản xuất:

- Phát triển mẫu mã tất cả đơn hàng tại công ty;
- Tổ chức thiết kế mẫu, in mẫu đạt yêu cầu gửi khách hàng;
- Tư vấn cho Ban Giám đốc về việc nhận đơn hàng trên phương diện kỹ thuật;

Phòng Kinh doanh in:

- Nhận đơn hàng, đặt mua – cân đối nguyên vật liệu, theo dõi sản xuất và xuất hàng đúng lịch theo như khách hàng yêu cầu;
- Nghiên cứu thị trường, phát triển sản phẩm, mở rộng thị trường;
- Tạo hình ảnh, phát triển thương hiệu công ty;
- Tham mưu cho Giám đốc công ty về các chiến lược Marketing, sản phẩm, khách hàng;
- Xây dựng hệ thống đánh giá và kiểm soát cung ứng;

6. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

Bảng 1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 24/06/2016:

STT	Tên Cổ đông	Giấy CN ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	% VDL
1	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân Hàng Đông Á	4104000059	56-58 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TPHCM	308.400	9,64%
2	Công ty Cổ Phần Đầu Tư Vina	0305012923	56 Phạm Ngọc Thạch, P.6, Quận 3, TP.HCM	209.100	6,53%

STT	Tên Cổ đông	Giấy CN ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	% VDL
3	Công ty Cổ Phần Đầu Tư Toàn Việt	0309587030	56 Phạm Ngọc Thạch, P.6, Quận 3, TP.HCM	1.335.540	41,74%
TỔNG CỘNG				1.853.040	57,91%

Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần In và Thương mại Vina chốt ngày 24/06/2016

Danh sách cổ đông sáng lập:

Công ty cổ phần In và Thương mại Vina được thành lập vào ngày 08/09/2006, theo quy định tại Luật Doanh nghiệp thì đến thời điểm hiện tại số cổ phiếu thuộc sở hữu của các cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

Bảng 2. Cơ cấu cổ đông của Công ty ngày 24/06/2016:

STT	Cổ đông	Số cổ đông	Số cổ phần	% Vốn điều lệ
I	Cổ đông trong nước	114	3.200.000	100%
-	Tổ chức	4	1.983.040	61,97%
-	Cá nhân	110	1.216.960	38,03%
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
-	Tổ chức	-	-	-
-	Cá nhân	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ	-	-	-
TỔNG CỘNG		114	3.200.000	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần In và Thương mại Vina ngày 24/06/2016

7. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.

7.1. Công ty mẹ

Không có.

7.2. Công ty con

Không có.

7.3. Danh sách các công ty liên doanh liên kết và các khoản đầu tư dài hạn của Công ty

Không có

8. Hoạt động kinh doanh

8.1 Sản phẩm dịch vụ chính

- In hóa đơn tài chính; In giấy liên tục trên giấy cuộn – giấy Carbonless, in vận đơn: Xưởng in đặt tại 197/2/8 Kinh Dương Vương, P. 12, Q.6, TP.HCM

Sản phẩm phẩm in chính của Công ty là tất cả các loại hóa đơn tài chính (đóng cuốn, giấy liên tục), các sản phẩm in trên giấy cuộn carbonless.

- Dịch vụ: Cho thuê kho bãi, Logistics: Công ty hiện có cụm kho thuê khoảng 10.000 m² sau đó Công ty sửa chữa lại nếu có, có thủ kho quản lý trực tiếp hàng hóa của khách hàng lẻ, và giao kho nguyên cho khách hàng có nhu cầu thuê nguyên kho.

Hệ thống kho bãi của Công ty hiện có mặt tại nhiều địa điểm trong Thành phố, cụ thể:

- Số 263 và số 9 Gò Ô Môi, Quận 7, TP.HCM
- Số 9 và số 10 Bến Nghé, Quận 4, TP.HCM
- Số 3024 Phạm Thế Hiển, P7, Q.8, TP.HCM
- Số 136 A Bùi Văn Ba, Quận 7, TP.HCM

- Kinh doanh bất động sản: Công ty đang cho thuê các mặt bằng chưa sử dụng đến, bao gồm: mặt bằng 27-29 Hai Bà Trưng, một phần của xưởng in Phú Lâm-Quận 6, mặt bằng 131 Xô Viết Nghệ Tĩnh.

Thị trường tiêu thụ sản phẩm: thị trường nội địa

8.2 Doanh thu hoạt động sản xuất, dịch vụ qua các năm

Bảng 3. Cơ cấu doanh thu năm 2014, 2015 và 6 tháng đầu năm 2016:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	2014	2015	6 tháng 2016
1	Doanh thu thuần	23.498.007.507	32.551.640.783	18.106.249.125
2	Doanh thu tài chính	231.748.668	452.750.724	277.407.742
3	Thu nhập khác	152.950.644	49.642.941	95.519.010
	Tổng doanh thu	23.882.706.819	33.054.034.448	18.479.175.877

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC tự lập 6 tháng năm 2016 của CTCP In và Thương mại Vina

Bảng 4. Cơ cấu chi phí sản xuất kinh doanh năm 2014, 2015 và 6 tháng đầu năm 2016

TT	Chỉ tiêu	2014	2015	6 tháng 2016
1	Giá vốn hàng bán	17.466.472.379	24.599.082.598	13.874.640.056
2	Chi phí tài chính	-	950.000	113.400.000
3	Chi phí bán hàng	751.062.726	1.568.965.011	780.626.832
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.137.881.487	2.866.867.490	1.480.097.715

TT	Chỉ tiêu	2014	2015	6 tháng 2016
	Tổng chi phí	20.355.416.592	29.035.865.099	16.248.764.603

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC tự lập 6 tháng năm 2016 của CTCP In và Thương mại Vina

Bảng 5. Cơ cấu lợi nhuận năm 2014, 2015 và 6 tháng đầu năm 2016

TT	Chỉ tiêu	2014	2015	6 tháng 2016
1	Lợi nhuận gộp	6.031.535.128	7.952.558.185	4.231.609.069
2	Lợi nhuận hoạt động tài chính	231.748.668	451.800.724	164.007.742
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.374.339.583	3.968.526.408	2.134.892.264
4	Lợi nhuận khác	152.950.644	49.642.941	95.519.010
	Lợi nhuận trước thuế = (3)+(4)	3.527.290.227	4.018.169.349	2.230.411.274

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC tự lập 6 tháng năm 2016 của CTCP In và Thương mại Vina

9. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất

Bảng 6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2014 - 2015:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm	6 tháng năm 2016
Tổng tài sản	36.760.921.606	41.418.429.196	12,67%	52.428.357.224
Vốn chủ sở hữu	30.440.951.267	33.302.773.426	9,40%	35.093.184.700
Doanh thu thuần	23.498.007.507	32.551.640.783	38,53%	18.106.249.125
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.374.339.583	3.968.526.408	17,61%	2.134.892.264
Lợi nhuận khác	152.950.644	49.642.941	-67,54%	95.519.010
Lợi nhuận trước thuế	3.527.290.227	4.018.169.349	13,92%	2.230.411.274
Lợi nhuận sau thuế	3.667.290.227	3.223.112.386	-12,11%	1.784.329.019
Giá trị sổ sách	9.513	10.407	9,40%	10.967
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%		-

Nguồn: BCTC đã được kiểm toán năm 2015, BCTC tự lập 6 tháng năm 2016 của CTCP In và Thương mại Vina

Báo cáo kiểm toán độc lập số 0196/2016/BCTC-KTTV của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C cho Báo cáo tài chính năm 2015 của CTCP In và Thương mại Vina có ý kiến kiểm toán ngoại trừ như sau:

“Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Chúng tôi chưa thu thập được bằng chứng về khả năng chắc chắn thu được lợi ích kinh tế trong tương lai khoản chi phí xây dựng cơ bản dở dang của công trình cao ốc Thị Nghè và dự án Phú Lâm do công trình đã tạm ngưng không thực hiện từ năm 2008 với tổng số tiền là 1.340.924.720 VND.

10. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

10.1. Vị thế của công ty trong ngành

Là một doanh nghiệp cổ phần từ doanh nghiệp nhà nước, có bề dày kinh nghiệm trong hoạt động ngành in, các năm gần đây công ty luôn hoạt động có lãi, đảm bảo việc làm cho người lao động, lương bình quân năm sau luôn cao hơn năm trước, doanh số tăng trưởng luôn giữ ổn định liên tục qua từng năm.

Trong quá trình hoạt động, Công ty luôn giữ vững hiệu quả sản xuất kinh doanh và được Tổng Công ty Văn hóa Sài Gòn – Công ty TNHH MTV cũng như UBND TP. Hồ Chí

Minh khen thưởng và tặng bằng khen về đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh các năm vừa qua.

Các đối thủ cạnh tranh về thị phần và chất lượng hiện nay của Công ty: Công ty In Liên Sơn; Công ty Nguyên Sơn Thịnh, Công ty Song An. Đây là các Công ty cũng có nhiều năm hoạt động trong lĩnh vực in ấn, cơ sở vật chất quy mô hơn CTCP In và Thương mại Vina. Tuy nhiên với lượng khách hàng trung thành ổn định, Công ty vẫn duy trì được hiệu quả kinh doanh mà không gặp phải sự cạnh tranh gay gắt từ các doanh nghiệp này.

- Đây là ngành kinh doanh lâu đời chi phí nguyên vật liệu tương đối ổn định nên đòi hỏi khâu dịch vụ khách hàng rất quan trọng và Công ty luôn phát huy tốt các dịch vụ hậu mãi.

❖ **Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:**

▪ **Thuận lợi**

- Đội ngũ công nhân lành nghề;
- Máy móc thiết bị hiện đại;
- Cơ sở vật chất hạ tầng đầy đủ;
- Đội ngũ quản lý sản xuất chuyên nghiệp và có tinh thần trách nhiệm cao;
- Công ty có lượng khách hàng ổn định và gắn bó lâu dài;
- Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng và đoàn thể hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ và có hiệu quả;

▪ **Khó khăn**

- Sự cạnh tranh khốc liệt với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc;
- Trình độ công nghệ còn thấp do việc đầu tư phát triển công nghệ cho ngành in có chi phí đầu tư cao ;
- Cạnh tranh về nguồn việc và giá cả trong ngành in cả nước ngày càng gay gắt, các đối thủ cạnh tranh gia nhập thị trường ngày càng nhiều dẫn đến nguồn việc bị chia sẻ và giá công in tăng rất ít so với giá cả thị trường;
- Hiện tượng cung vượt cầu cho các sản phẩm in trên giấy, từ đó dẫn đến việc cạnh tranh không lành mạnh về giá và về thực hiện các quy định của Bộ luật xuất bản;
- Chi phí sản xuất có xu hướng ngày càng tăng qua từng năm: từ điện, nước, nguyên vật liệu đến tiền lương.

10.2. Triển vọng phát triển của ngành

Sự phát triển của các ngành công nghiệp trên thế giới cũng như những thay đổi mới trong quan điểm thẩm mỹ của người tiêu dùng đưa đến những cơ hội mới cho ngành in ấn trong tương lai.

Các dự báo được đưa ra về tiềm năng tăng trưởng của ngành in ấn đã đưa ra một con số tăng trưởng cụ thể ở mức 10% - 12%. Do đó, việc đầu tư về quy trình công nghệ và kỹ thuật hiện đại là một vấn đề cấp thiết mà các doanh nghiệp trong ngành cần quan tâm để dành được một thị trường vững chắc trong ngành kinh doanh nhiều cạnh tranh này.

Thực tế cho thấy, nhiều đơn vị in ấn đã chuẩn bị một chiến lược phát triển mới nhằm phục vụ tốt hơn nhu cầu của thị trường. Vấn đề về công nghệ được quan tâm hơn bao giờ hết, việc đầu tư dây chuyền sản xuất vật tư ngành in bản kẽm, in offset, mực in, máy in phun công nghiệp ... theo hướng công nghệ xanh, thân thiện môi trường được nhiều doanh nghiệp chú trọng. Bên cạnh đó, việc lựa chọn các loại mực in cũng có những yêu cầu cao hơn. Đặc biệt các loại mực in sản xuất riêng cho các ngành sản xuất thực phẩm, dược phẩm được sản xuất theo một quy trình riêng, với độ bền màu tốt, không chứa các nhân tố ảnh hưởng tới sức khỏe con người. Điều đó góp phần thể hiện trách nhiệm xã hội mà các doanh nghiệp in ấn hướng tới trong tiến trình phát triển.

Bên cạnh đó, các doanh nghiệp in ấn cũng quan tâm tới các tiêu chuẩn được công bố tại các thị trường xuất khẩu mực tiêu, nhằm đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng tại thị trường bản địa đồng thời tạo nên một thương hiệu đáng tin cậy trên thị trường quốc tế.

Có thể nói ngành in ấn là một trong những ngành được dự báo có nhiều dấu hiệu tăng trưởng mạnh trong tương lai.

11. Chính sách đối với người lao động

- Luôn tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp để CBCNV an tâm và tin tưởng hơn với Công ty, đời sống được cải thiện, tiền cơm trưa, bồi dưỡng độc hại, tiền thưởng tết; trang bị đồng phục, tặng quà cho CBCNV nhân dịp sinh nhật, 8/3, và các ngày lễ lớn: 30/4, 2/9, 20/10, 1/6.... đời sống vật chất, đời sống tinh thần được chăm lo từng bước, thu nhập công nhân tăng tăng theo hiệu quả kinh doanh. Hàng quý hoặc những ngày lễ lớn công ty đều có tổ chức các hoạt động giao lưu nội bộ như Hội thao: bóng đá, chạy việt dã để tăng cường tình đoàn kết trong nội bộ công ty, hàng năm có tổ chức nghỉ mát cho gia đình và CBCNV tham gia.
- Thông qua Hội nghị người lao động phát động phong trào thi đua hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra, Ban Giám đốc đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ quy định theo thỏa ước lao động tập thể ký kết với người lao động, mỗi năm đều có tổ chức hội nghị người lao động để điều chỉnh kịp thời, phù hợp các chính sách.
- Thực hiện tốt chế độ chính sách với người lao động, chăm lo sức khỏe người lao động thông qua việc khám chữa bệnh định kỳ hàng năm, mua bảo hiểm tai nạn cho người lao động để người lao động có thể an tâm công tác.
- Mở sổ tiết kiệm thâm niên cho người lao động từ 2 - 4 triệu đồng trích từ quỹ phúc lợi đảm bảo sự gắn bó trong toàn Công ty.

11.1. Số lượng người lao động trong công ty

Tính đến thời điểm tháng 08/2016, tổng số lao động của Công ty là 44 người.

Bảng 7. Cơ cấu lao động theo trình độ của Công ty tại thời điểm ngày 21/11/2016:

TT	Tiêu thức	Số lượng	Tỷ lệ (%)
I	Phân theo trình độ	44	100%
1	Trình độ đại học và trên đại học	13	30%
2	Trình độ cao đẳng, trung cấp	7	16%
3	Đã đào tạo qua các trường công nhân kỹ thuật, dạy nghề	21	48%
4	Lao động nghề, chưa qua đào tạo	1	6%
II	Phân theo tính chất lao động	44	100%
1	Lao động gián tiếp	15	34%
2	Lao động trực tiếp	29	66%
III	Phân theo giới tính	44	100%
1	Lao động nam	24	55%
2	Lao động nữ	20	45%

Nguồn: Công ty Cổ phần In và Thương mại Vina

11.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp, Bảo hiểm xã hội

- Chính sách tuyển dụng và đào tạo: Theo Quy chế tuyển dụng và đào tạo của Công ty;
- Tiền lương, tiền thưởng: Theo Quy chế trả lương, thưởng của Công ty nhưng đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, quyền và lợi ích của người lao động;
- Các chế độ làm thêm giờ, nghỉ phép, nghỉ lễ, nghỉ Tết, ốm đau, thai sản: Theo tình hình, đặc điểm sản xuất kinh doanh của Công ty và quy định của pháp luật;
- Thời gian làm việc: 48 giờ/tuần;
- Điều kiện làm việc của người lao động: Theo tình hình, đặc điểm sản xuất kinh doanh của Công ty và đảm bảo quyền, lợi ích của người lao động, phù hợp quy định pháp luật;
- Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế: Theo quy định pháp luật.
- Tất cả người lao động của công ty đều được ký hợp đồng lao động và đóng Bảo hiểm xã hội theo đúng quy định của Nhà nước.

11.3. Mức thu nhập bình quân:

Năm 2014, mức lương bình quân toàn Công ty đạt: 6.703.000 đồng/người/tháng;

Năm 2015, mức lương bình quân toàn Công ty đạt: 8.360.000 đồng/người/tháng.

12. Chính sách cổ tức

Công ty chi trả cổ tức cho cổ đông theo kết quả sản xuất kinh doanh, sau khi đã hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật. Trong khi thanh toán số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đầy đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả. Tỷ lệ cổ tức sẽ căn cứ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất sau khi đã tham khảo ý kiến cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Công ty Cổ phần In và Thương mại Vina có kế hoạch chi trả cổ tức cho các cổ đông trong năm 2016 như sau:

Bảng 8. Chính sách chi trả cổ tức giai đoạn 2015 – 2016:

Chỉ tiêu	2014	2015	2016 (Dự kiến)
Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	0%	0%	7-8%

Nguồn: Công ty cổ phần In và Thương mại Vina

Năm 2014 và 2015, CTCP In và Thương mại Vina không thực hiện chi trả cổ tức do phải bù đắp khoản mục lợi nhuận chưa phân phối bị âm đến 12,8 tỷ đồng vào năm 2013.

Năm 2016, sau khi đã bù đắp hoàn toàn khoản lợi nhuận chưa phân phối, Hội đồng quản trị Công ty thống nhất kế hoạch chia cổ tức cho năm 2016 ở mức 7-8%, trong đó đã tạm ứng 3% cổ tức bằng tiền mặt vào ngày 16/06/2016.

13. Tình hình tài chính

- Trích khấu hao tài sản cố định:

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Việc trích khấu hao tài sản cố định của Công ty được thực hiện theo đúng các quy định pháp luật hiện hành.

Thời gian trích khấu hao tài sản cố định đang được công ty áp dụng:

Bảng 9. Thời gian trích khấu hao Tài sản cố định:

STT	Tên tài sản	Thời gian trích khấu hao (năm)
1.	Nhà cửa, vật kiến trúc	25 – 35
2.	Máy móc thiết bị	05 – 10
3.	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	07
4.	Thiết bị, dụng cụ quản lý	05

Nguồn: Công ty cổ phần In và Thương mại Vina

- Tình hình Thanh toán các khoản nợ đến hạn:

Công ty luôn theo dõi và thanh toán đúng hạn, đầy đủ cho các nhà cung cấp và đối tác các khoản nợ đến hạn. Hiện tại, Công ty không có bất cứ khoản nợ nào đến hạn hoặc quá hạn.

- Tình hình các khoản phải nộp theo luật định:

Công ty luôn nghiêm chỉnh tuân thủ việc thanh toán các khoản phải nộp theo đúng các quy định pháp luật. Tại ngày 30/06/2016, thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của Công ty là: **1.433.452.682** đồng.

Bảng 10. Tình hình các khoản phải nộp theo luật định:

Đơn vị: đồng

TT	Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
1	Thuế GTGT hàng bán nội địa	152.103.619	788.416.634	-
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-	-
3	Thuế thu nhập cá nhân	225.416.199	251.708.689	248.677.775
4	Tiền thuê đất	372.647.647	543.028.941	1.183.774.907
5	Các loại thuế khác	1.000.000	1.000.000	1.000.000
	Tổng cộng	751.167.465	1.584.154.264	1.433.452.682

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC tự lập 6 tháng năm 2016 của CTCP In và Thương mại Vina

- Tình hình nợ vay

Bảng 11. Tình hình vay và nợ ngắn hạn, vay và nợ dài hạn tại thời điểm 31/12/2014, 31/12/2015, 30/06/2016:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
1	Vay và nợ ngắn hạn	-	-	7.100.062.206
2	Vay và nợ dài hạn	-	-	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC tự lập 6 tháng năm 2016 của CTCP In và Thương mại Vina

- Tình hình công nợ hiện nay

Bảng 12. Số liệu chi tiết khoản phải thu tại thời điểm 31/12/2014, 31/12/2015 và 30/06/2016:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
I	Các khoản phải thu (ngắn hạn) [I]	3.238.467.121	5.039.513.622	17.572.575.691
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	3.170.266.008	4.393.786.583	5.006.027.381

TT	Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	328.667.551	186.652.171	6.240.592.405
3	Phải thu ngắn hạn khác	287.642.996	1.000.699.342	6.855.259.757
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(548.109.434)	(541.624.474)	(541.624.474)
5	Tài sản thiếu chờ xử lý	-	-	12.320.622
II	Các khoản phải thu dài hạn [II]	-	163.200.000	183.200.000
	Phải thu dài hạn khác	-	163.200.000	183.200.000
	Tổng cộng [I] + [II]	3.238.467.121	5.202.713.622	17.755.775.691

Nguồn: BCTC kiểm toán 2015, BCTC tự lập 6 tháng năm 2016 của CTCP In và Thương mại Vina

Bảng 13. Số liệu chi tiết các khoản phải trả tại thời điểm 31/12/2014, 31/12/2015 và 30/06/2016:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
1	Phải trả người bán ngắn hạn	2.584.795.159	2.990.258.737	4.590.341.434
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	304.461.250	15.871.250	11.620.000
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	751.167.465	1.584.154.264	1.433.452.682
4	Phải trả người lao động	565.877.257	893.077.103	705.342.960
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	111.355.769	230.000.000	581.520.000
6	Phải trả ngắn hạn khác	576.826.278	605.568.284	813.165.291
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	-	7.100.062.206
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	34.247.405	37.902.132	319.843.951
	Tổng cộng	4.928.730.583	6.356.831.770	15.555.348.524

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC tự lập 6 tháng năm 2016 của CTCP In và Thương mại Vina

- **Tình hình Đầu tư tài chính ngắn hạn và trích lập dự phòng:**

Đơn vị tính: Đồng

TT	Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
1	Đầu tư ngắn hạn	3.935.000.000	8.575.000.000	6.274.992.500
2	Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	-	-	-
	Tổng cộng	3.935.000.000	8.575.000.000	6.274.992.500

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC tự lập 6 tháng năm 2016 của CTCP In và Thương mại Vina

- **Tình hình đầu tư tài chính dài hạn và trích lập dự phòng:**

Công ty không có các khoản đầu tư tài chính dài hạn, đầu tư vào Công ty liên kết, liên doanh, đầu tư góp vốn vào đơn vị khác.

- **Tình hình trích lập các quỹ theo luật định**

Căn cứ vào kết quả của hoạt động sản xuất - kinh doanh, Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông quyết định việc trích lập các quỹ hàng năm, nhưng không được trái với Điều lệ của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Quỹ khen thưởng phúc lợi	34.247.405	37.902.132	319.843.951
Quỹ Đầu tư phát triển	-	-	-
Quỹ Dự phòng Tài chính	-	-	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC tự lập 6 tháng năm 2016 của CTCP In và Thương mại Vina

- **Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

Bảng 14. Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty giai đoạn 2014 – 2015:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Năm 2015
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,56	3,01
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,01	2,46
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	17,19	19,59
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	20,76	24,37
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	8,47	7,91
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0,67	0,83
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/DTT	%	15,61	9,90
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	12,46	10,11
Hệ số LNST/Tổng tài sản bình quân	%	10,46	8,25
Hệ số LNHHKD/DTT	%	14,36	12,19

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015 của CTCP In và Thương mại Vina

14. Tài sản

Bảng 15. Cơ cấu tài sản cố định, tài sản dở dang dài hạn tại thời điểm 30/06/2016:

Đơn vị: Đồng

STT	Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/ NG
1	Tài sản cố định hữu hình	8.452.707.324	2.128.390.447	25,18%
	Nhà cửa, vật kiến trúc	1.243.307.862	494.682.672	39,79%
	Máy móc thiết bị	6.548.706.311	1.157.268.352	17,67%
	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	655.697.913	476.439.400	72,66%
	Thiết bị dụng cụ quản lý	4.995.238	0	0,00%
2	Tài sản cố định vô hình	-	-	-
3	Tài sản dở dang dài hạn	2.321.334.533	2.321.334.533	100%
	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	2.321.334.533	2.321.334.533	100%

Nguồn: Báo cáo tài chính tự lập 6 tháng năm 2016 của CTCP In và Thương mại Vina

Về tình hình sử dụng đất:

Tổng hợp tình hình quản lý và sử dụng đất của Công ty tại thời điểm 30/06/2016 như sau:

Bảng 16. Tình hình sử dụng quỹ đất của Công ty:

STT	Địa chỉ	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Tài sản gắn liền đất	Thời hạn sử dụng	Hồ sơ pháp lý
1	27 - 29 Hai Bà Trung, P. Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh	123,5 m ²	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh (văn phòng- cho thuê)	Văn phòng	Đến 08/09/2056	Hợp đồng thuê đất số 4899/HĐ- TNMT- QLSĐĐ ngày 31/07/2013; GCN QSD đất, QSH nhà ở và Tài sản khác gắn liền với đất (Số vào sổ cấp GCN: CT23326) ngày 01/08/2013;

STT	Địa chỉ	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Tài sản gắn liền đất	Thời hạn sử dụng	Hồ sơ pháp lý
2	449/2 - 2A Hùng Vương, P12, Q.6, Tp. Hồ Chí Minh- Địa chỉ mới: 197/2/8 Kinh Dương Vương, P. 12, Q.6, TP.HCM	1.036 m ²	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh (xưởng in- một phần cho thuê)	Xưởng in		Quyết định số 6101/QĐ-UB ngày 07/11/2004 của Chủ tịch UBND TP Hồ Chí Minh về giao tài sản cố định để cổ phần hóa
3	131 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P17, Q.Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	793,6 m ²	Đất cơ sở sản xuất - kinh doanh	Văn phòng	Đến hết 30/11/2057	Hợp đồng thuê đất số 380/HĐ-TNMT-ĐKKTD ngày 14/01/2008; GCN Quyền sử dụng đất số AK 476994 ngày 22/01/2008
4	Lô B16, đường số 8, KCN Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Tp. Hồ Chí Minh	5.031,2 m ²	Đất khu công nghiệp- cho thuê	Tên công trình: Nhà xưởng ¹ .	Đến 29/12/2048	GCN Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 704109 ngày 25/05/2012

Nguồn: Công ty cổ phần In và Thương mại Vina

¹Công trình Nhà xưởng bao gồm: (1) Văn phòng 2 tầng với diện tích xây dựng 200m², Diện tích sàn là 400m² và (2) Nhà xưởng với Diện tích xây dựng là 2.175,8m² và diện tích sàn là 2.215,8 m².

15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty 02 năm gần nhất

Bảng 17. Kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016 – 2017:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2015	Năm 2016		Năm 2017	
			Kế hoạch	% tăng giảm so với 2015	Kế hoạch	% tăng giảm so với 2016
1	Vốn điều lệ (triệu đồng)	32.000	32.000	0,00%	32.000	0,00%
2	Doanh thu thuần (triệu đồng)	32.552	35.700	9,67%	39.270	10%
3	Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	3.223	4.000	24,11%	4.400	10%
4	Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (%)	9,90%	11,2%	-	11,20%	
5	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%)	9,68%	12,5%	-	13,21%	-
6	Cổ tức (%)	0%	7%-8%	-	-	-

Nguồn: CTCP In và Thương mại Vina

❖ Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức:

- Bước sang năm 2016, theo đánh giá của các tổ chức kinh tế có uy tín trên thế giới như Quỹ Tiền tệ Quốc tế, tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế thế giới, Ngân hàng thế giới... đều có chung một cái nhìn lạc quan về một nền kinh tế sẽ phát triển mạnh mẽ hơn với mức tăng trưởng GDP toàn cầu nằm trong khoảng từ 3,6% đến 3,8%. Còn trong phạm vi nền kinh tế Việt Nam, dự báo sẽ tiếp tục được duy trì ổn định và tăng trưởng dựa trên nội lực sẵn có kết hợp với những chính sách đúng đắn ở tầm vĩ mô do Chính phủ và Nhà nước đã thực hiện.
- Riêng đối với Công ty Cổ Phần In và Thương mại Vina, trong giai đoạn 2012-2015, Công ty đang duy trì mức tăng trưởng doanh thu thuần bình quân khoảng 40%/năm, tuy nhiên việc duy trì và ổn định được đà tăng trưởng như các năm trước sẽ gặp nhiều khó khăn do tình hình cạnh tranh tăng cao, do đó Công ty đặt mức tăng trưởng thận trọng cho năm 2016 với doanh thu thuần tăng 9,67% so với năm 2015.
- Với đội ngũ CBCNV lành nghề, gắn bó với Công ty, và với những khách hàng lớn Công ty hiện có.
- Với sự giám sát chặt chẽ HĐQT, với sự quản lý tốt của Ban điều hành đã sát cánh cùng

Công ty phát triển trong những năm vừa qua.

- Triển khai mục tiêu giảm chi phí nâng cao hiệu quả, cụ thể:
 - + Xây dựng và quản lý tốt định mức tiêu hao nguyên liệu để giảm chi phí. Thực hiện mục tiêu tiết kiệm khoảng 3% – 4% hàng năm.
 - + Kiểm soát tốt quá trình đào tạo công nhân mới, thực hiện các chính sách phù hợp để giảm lượng biến động công nhân góp phần làm giảm chi phí đào tạo công nhân mới.
 - + Kiểm soát tốt kế hoạch sản xuất, giảm chi phí tăng ngày tăng giờ.

16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện.

Không có.

17. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.

- Duy trì và củng cố nguồn việc hiện có trên cơ sở tận dụng uy tín vốn có đối với các khách hàng truyền thống và cố gắng khai thác thêm nguồn việc mới, khách hàng mới.
- Liên tục nâng cao tay nghề cho công nhân, nâng cao năng lực quản lý và tính đoàn kết thống nhất của Ban Quản lý cấp cao.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm trên cơ sở tổ chức sản xuất hợp lý, nâng cao trình độ kỹ thuật, công nghệ bằng cách tiếp cận và trang bị các máy móc thiết bị hiện đại công nghệ cao.
- Xây dựng cơ chế lương thưởng hợp lý nhằm khuyến khích người lao động, sắp xếp lại lao động ở một số khâu nhằm tăng hiệu quả sản xuất, nâng cao năng suất lao động.
- Tiết giảm chi phí và vận dụng nguồn vốn hiện có một cách linh hoạt.

18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là **năm (05)** người bao gồm thành viên chuyên trách và thành viên không chuyên trách.

Bảng 18. Danh sách Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Bùi Tuấn Ngọc	Chủ tịch HĐQT	Thành viên Không điều hành
2	Võ Hoàng Giang	Thành viên HĐQT	Thành viên Không điều hành
3	Lương Ngọc Quý	Thành viên HĐQT	Thành viên Không điều hành
4	Vũ Trục Phúc	Thành viên HĐQT	Thành viên Độc lập
5	Lê Duy Hiệp	Thành viên HĐQT	Thành viên Không điều hành

❖ **SƠ YẾU LÝ LỊCH TÓM TẮT CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

1.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị

Họ và tên : **BÙI TUẤN NGỌC**
Giới tính : Nam
Ngày tháng năm sinh : 21/02/1965
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ liên hệ : 06 Đặng Tất, P. Tân Định, Quận 1, TPHCM
Điện thoại : 08.38205888
Trình độ văn hóa : Đại học
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng, Cử nhân Kinh tế ngoại thương
Chức vụ hiện nay tại Công ty : Chủ tịch HĐQT
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác : Chủ tịch HĐQT – Công ty Cổ phần Đầu tư Vina
Chủ tịch HĐQT – Công ty CP Transimex-Saigon
Chủ tịch HĐQT – Công ty CP Đầu tư Toàn Việt
Quá trình công tác :
- Từ năm 1988 đến 1992 : Cán bộ Xí nghiệp XDCB SEAPRODEX – Bộ Thủy sản
- Từ năm 1992 đến 1993 : Cán bộ Liên hiệp DVSTMT TP. Hồ Chí Minh
- Từ năm 1993 đến 1994 : TT TM LD Việt-Xô TP.HCM (ROSVIETIMPEX)
- Từ năm 1994 đến tháng 3/2008 : Giám đốc – Công ty TNHH TM-XD-SX Thiên Hải (TP.HCM)
- Từ năm 1996 đến T1/2008 : Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc – Công ty TNHH TM-XD- SX Thiên Hải
- Từ tháng 09/2006 – T3/2008: Thành viên HĐQT – Công ty CP Transimex-Saigon
- Từ tháng 5/2007 đến nay : Chủ tịch HĐQT – CTCP Đầu tư Vina
- Từ tháng 2/2008 đến nay : Chủ tịch HĐQT – Công ty CP Transimex-Saigon
Chủ tịch HĐQT – Công ty CP Đầu tư Toàn Việt
- Từ tháng 10/2004 – đến nay: Chủ tịch HĐQT – Công ty Cổ phần In và Thương mại Vina
Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ : 0 cổ phần

Số cổ phần nắm giữ:	:	1.335.540 cổ phần (tỉ lệ: 41,74%)	
		Sở hữu cá nhân (Cổ phần)	0
		Đại diện sở hữu (CTCP Đầu tư Toàn Việt) (Cổ phần)	1.335.540
Các khoản nợ với Công ty	:	Không	
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty	:	Không	

1.2. Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên : **VÕ HOÀNG GIANG**

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 22/10/1963

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Chứng minh nhân dân : 020696318

Địa chỉ liên hệ : 57/6/5A Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, TP HCM

Điện thoại : 0903638450

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Cơ khí, Cử nhân Quản trị kinh doanh

Chức vụ hiện nay tại Công ty : Thành viên HĐQT

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác : Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn

Quá trình công tác :

Từ 01/1989 đến 10/1999 : Kỹ sư Đội Cơ giới – Công ty Xếp dỡ Khánh Hội trực thuộc Cảng Sài Gòn

Từ 11/1999 đến 04/2005 : Phó Giám Đốc – Công ty Xếp dỡ Tân Thuận trực thuộc Cảng Sài Gòn

Từ 05/2005 đến 07/2013 : Giám đốc Cảng Tân Thuận trực thuộc Công ty TNHH MTV Cảng Sài Gòn

Từ 08/2013 đến 09/2015 : Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc – Công ty TNHH MTV Cảng Sài Gòn

Từ 10/2015 đến nay : Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc – Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn

Từ T6/2016 đến nay : Thành viên HĐQT CTCP In và Thương mại Vina

Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ : Không

Số cổ phần nắm giữ: : 105.000 cổ phần (tỷ lệ: 3,28%)

Sở hữu cá nhân (Cổ phần): 105.000

Đại diện sở hữu: (cổ phần) 0

Các khoản nợ với Công ty : Không
Quyền lợi mâu thuẫn với : Không
lợi ích công ty

1.3. Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên	:	LƯƠNG NGỌC QUÝ
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	16/11/1974
Chứng minh nhân dân	:	023023079
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Địa chỉ liên hệ	:	18 Đường 1F, Khu dân cư Trung Sơn, xã Bình Hưng, Huyện Bình Chánh, TPHCM
Điện thoại	:	090 330 5405
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
Chức vụ hiện nay tại Công ty	:	Thành viên HĐQT
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	:	Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Đông Á
Quá trình công tác	:	
Từ 12/1996 đến 2006	:	Nhân viên Ngân hàng TMCP Đông Á
Từ 2006 đến 2008	:	Phó Giám đốc Phòng Tín dụng Hội sở - Ngân hàng TMCP Đông Á
Từ 2008 đến 2010	:	Giám đốc Phòng Chính sách khách hàng - Ngân hàng TMCP Đông Á
Từ 2010 đến 2011	:	Giám đốc Chi nhánh Hà Nội - Ngân hàng TMCP Đông Á
Từ 2012 đến nay	:	Phó Tổng Giám đốc - Ngân hàng TMCP Đông Á
Từ 6/2016 đến nay	:	Thành viên HĐQT – CTCP In và Thương mại Vina
Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ	:	Không
Số cổ phần nắm giữ:	:	308.400 cổ phần (tỷ lệ: 9,64%)
		Sở hữu cá nhân (Cổ phần) 0
		Đại diện sở hữu (Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á) (cổ phần) 308.400

Các khoản nợ với Công ty : Không
Quyền lợi mâu thuẫn với : Không
lợi ích công ty

1.4. Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên	:	VŨ TRỰC PHÚC	
Giới tính	:	Nam	
Ngày tháng năm sinh	:	14/10/1956	
Chứng minh nhân dân	:	020838922 cấp ngày 23/12/2005 tại TP HCM	
Quốc tịch	:	Việt Nam	
Dân tộc	:	Kinh	
Địa chỉ liên hệ	:	133/17 Nguyễn Chí Thanh, P.9, Q.5, TP HCM	
Điện thoại	:	090 382 0025	
Trình độ văn hóa	:	12/12	
Trình độ chuyên môn	:	Tiến sĩ Kinh tế	
Chức vụ hiện nay tại Công ty	:	Thành viên HĐQT	
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	:	Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Văn Hóa Sài Gòn – Công ty TNHH MTV	
Quá trình công tác	:		
Từ năm 1981 đến 1987	:	Phó Phòng Tổ chức Lao động Tiền lương, Trưởng phòng Kế hoạch Kinh doanh Nhà máy In Tổng Hợp, Liên Hiệp In TP HCM	
Từ năm 1988 đến 1990	:	Phó Giám đốc Công ty In Tổng Hợp Liksin	
Từ năm 1990 đến 1995	:	Phó Giám đốc Công ty In - Bao bì - Chế bản Liksin	
Từ năm 1995 đến 2004	:	Phó Giám đốc Xí nghiệp In số 2, Sở Văn hóa Thông tin	
Từ năm 2004 đến 2009	:	Giám đốc Công ty In Văn Hóa Sài Gòn	
Từ năm 2009 đến nay	:	Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Văn Hóa Sài Gòn – Công ty TNHH MTV	
Từ 2012 đến nay	:	Thành viên HĐQT CTCP In và Thương mại Vina	
Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ	:	0	
Số cổ phần nắm giữ:	:	0 cổ phần	
		Sở hữu cá nhân (Cổ phần)	0
		Đại diện sở hữu (cổ phần)	0
Các khoản nợ với Công ty	:	Không	
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty	:	Không	

1.5. Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên	:	LÊ DUY HIỆP
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	05/12/1963
Chứng minh nhân dân	:	020521552
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Địa chỉ liên hệ	:	40/6 Huỳnh Đình Hai, P.14, Q. Bình Thạnh, Tp.HCM
Điện thoại	:	(08) 2220 2888
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế
Chức vụ hiện nay tại Công ty	:	Thành viên HĐQT
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	:	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Transimex
Quá trình công tác	:	
Từ năm 1990 đến 1998	:	Trưởng phòng Đại lý Tàu biển - Công ty Cung Ứng Tàu Biển TP.HCM
Từ năm 1998 đến 2004	:	Phó Giám đốc – Công ty cổ phần Dịch Vụ Hàng Hải
Từ 2004 đến T4/2009	:	Giám đốc điều hành – Chủ tịch HĐQT CTCP Dịch Vụ Hàng Hải
Từ T5/2009 đến nay	:	Tổng Giám đốc – CTCP Transimex
Từ T9/2011 đến nay	:	Phó Chủ tịch HĐQT – CTCP Transimex
Từ 2012 đến nay	:	Thành viên HĐQT - CTCP In và Thương mại Vina
Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ	:	0 cổ phần
Số cổ phần nắm giữ:	:	30.000 cổ phần – tỷ lệ: 0,94%
		Sở hữu cá nhân (Cổ phần) 30.000
		Đại diện sở hữu (cổ phần) 0
Các khoản nợ với Công ty	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty	:	Không

2. Ban kiểm soát

Số lượng Ban kiểm soát của Công ty là 03 (ba) thành viên.

Bảng 19. Danh sách các Thành viên trong Ban kiểm soát

TT	Họ tên, đơn vị công tác	Chức vụ
1	Trương Nguyễn Thiên Kim	Trưởng Ban kiểm soát
2	Trần Thị Thanh Tâm	Thành viên Ban kiểm soát
3	Kha Lương Lợi	Thành viên Ban kiểm soát

Nguồn: Công ty cổ phần In và Thương mại Vina

❖ **SƠ YẾU LÝ LỊCH TÓM TẮT CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT:**

2.1. Trưởng Ban Kiểm soát

Họ và tên : **TRƯƠNG NGUYỄN THIÊN KIM**
Giới tính : Nữ
Ngày tháng năm sinh : 28/11/1976
Số CMND : 025469184
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ liên hệ : 206 Khu phố Phú Mỹ Hưng, Phạm Thái Bường, P. Tân Phong, Quận 7, TPHCM
Điện thoại : 0908136487
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Ngành Tài chính, Lưu thông tiền tệ và Tín dụng – ĐH Kinh tế TPHCM
Chức vụ hiện nay tại Công ty : Trưởng Ban Kiểm soát
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác : Phó Tổng Giám đốc – Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á
Thành viên HĐQT CTCP Cấp nước Gia Định;
Thành viên HĐQT CTCP Cấp nước Bến Thành;
Thành viên HĐQT CTCP Cấp nước Nhà Bè;
Thành viên BKS CTCP Bến xe Miền Tây.

Quá trình công tác :

Từ năm 1996 đến 1997 : Nhân viên nghiên cứu thị trường; Nhân viên kiểm soát chất lượng – Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng khoa học kinh tế Cesais – Trường ĐH Kinh tế TPHCM
Từ năm 1997 đến 1998 : Nhân viên nghiên cứu thị trường – BDT & Associate Market Research
Từ năm 1998 đến 2000 : Kế toán – Công ty May Xuất nhập khẩu Chợ Lớn
Từ năm 2000 đến 2003 : Chuyên viên Kế toán – CTCP Chứng khoán Bảo Việt
Đại diện giao dịch – CTCP Chứng khoán Bảo Việt
Từ T6/2003 đến T5/2004 : Phụ trách kế toán – Công ty TNHH MTV Chứng khoán
Từ T3/2004 đến T4/2005 : Trưởng nhóm Dự án – Công ty TNHH MTV Chứng

		khoán Ngân hàng Đông Á	
Từ T4/2005 đến T1/2007	:	Trưởng khối Dự án – Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á	
Từ T1/2007 đến T2/2014	:	Giám đốc Tư vấn Tài chính doanh nghiệp – Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á	
Từ T2/2014 đến nay	:	Phó Tổng Giám đốc – Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á	
Từ 2006 đến nay	:	Trưởng Ban kiểm soát – CTCP In và Thương mại Vina	
Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ	:	0 cổ phần	
Số cổ phần nắm giữ:	:	3.500 cổ phần – tỷ lệ: 0,11%	
		Sở hữu cá nhân (Cổ phần)	3.500
		Đại diện sở hữu (Cổ phần)	0
Các khoản nợ với Công ty	:	Không	
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty	:	Không	

2.2. Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên : **TRẦN THỊ THANH TÂM**

Giới tính : Nữ

Ngày tháng năm sinh : 23/10/1980

Số CMND : 271552986

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ liên hệ : B716 CC Ehome 5 The Bridgeview, Trần Trọng Cung,
P.Tân Thuận Đông, Q.7, Tp.HCM

Điện thoại : 0908 099 639

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử Nhân Kinh Tế

Chức vụ hiện nay tại Công ty : Thành viên Ban Kiểm Soát

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác : Nhân viên kế toán – Cty TNHH Đầu Tư và TM Thiên Hải

Quá trình công tác :

Từ năm 2006 đến nay : Nhân viên kế toán – Công Ty TNHH Đầu Tư và Thương Mại Thiên Hải

Từ 2012 đến nay : Thành viên BKS CTCP In và Thương mại Vina

Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ : 0

Số cổ phần nắm giữ: : 0

Sở hữu cá nhân (cổ phần) 0

Đại diện sở hữu (cổ phần) 0

Các khoản nợ với Công ty : Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không

2.3. *Thành viên Ban Kiểm soát*

Họ và tên : **KHA LƯƠNG LỢI**

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 20/10/1958

Số CMND : 022640224

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ liên hệ : 41B Nguyễn Thị Diệu, Phường 6, Quận 3, TPHCM

Điện thoại :

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Sơ cấp quản lý kinh tế

Chức vụ hiện nay tại Công ty : Thành viên Ban Kiểm soát CTCP In và Thương mại Vina
Chủ tịch công đoàn CTCP In và Thương mại Vina
Nhân viên phòng hành chính CTCP In và Thương mại Vina

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác : Không

Quá trình công tác :

Từ năm 1975 đến 1977 : Nhận văn thư - Liên Đoàn Lao Động TP.HCM

Từ năm 1977 đến 1981 : Thi hành nghĩa vụ quân sự

Từ năm 1981 đến 1982 : Học văn hóa

Từ năm 1982 đến 1992 : Phó phòng tổ chức - Nhà Máy In Tổng Hợp Liksin

Từ năm 1992 đến 2006 : Phó phòng tổ chức - Xí nghiệp In số 2

Từ năm 2006 đến T4/2016 : Đại diện vốn nhà nước (Tổng Công ty Văn hóa Sài Gòn – Công ty TNHH MTV) tại CTCP In và Thương mại Vina

Từ năm 2006 đến nay : Nhân viên phòng hành chính, Thành viên Ban Kiểm soát, Chủ tịch công đoàn - Công ty cổ phần In và Thương mại Vina

Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ : **0**

Số cổ phần nắm giữ: : 39.480 cổ phần – tỷ lệ: 1,23%

	Sở hữu cá nhân (Cổ phần)	39.480
	Đại diện sở hữu (Cổ phần)	0
Các khoản nợ với Công ty	: Không	
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty	: Không	

3. Giám đốc và các cán bộ quản lý

3.1. Giám đốc

Họ và tên	:	HOÀNG PHONG GIAO
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	1976
Số CMND	:	023188478
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Địa chỉ thường trú	:	7/5 E Ngô Tất Tố, P.22, Q.Bình Thạnh, TP.HCM
Điện thoại	:	(08)3820 0526
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Tài chính kế toán
Chức vụ hiện nay tại Công ty	:	Giám đốc
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	:	0903 388 229
Quá trình công tác	:	
Từ năm 1994 đến 2000	:	Kế toán tổng hợp – Công ty Thép Miền Nam
Từ năm 2000 đến 2003	:	Phó phòng tài chính kế toán – Công ty Thép Miền Nam
Từ năm 2003 đến 2004	:	Kế toán trưởng, trưởng phòng tổng hợp – Công ty Thép Miền Nam
Từ năm 2004 đến 2006	:	Giám đốc kinh doanh – CTCP Bông Đá Thép Miền Nam
Từ năm 2006 đến 2012	:	Công ty cổ phần In và Thương mại Vina và Công ty cổ phần Hàng Hải Sài Gòn – Phó tổng giám đốc
Từ năm 2012 đến nay	:	Công ty cổ phần In và Thương mại Vina- giám đốc TV HĐQT Cty CP Đầu Tư XD Miền Nam 2007-nay
Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ	:	1.500 cổ phần
Số cổ phần nắm giữ:	:	2.660 cổ phần – tỷ lệ: 0,08%
		Sở hữu cá nhân (Cổ phần) 2.660 cổ phần
		Đại diện sở hữu (Cổ phần) 0
Các khoản nợ với Công ty	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty	:	Không

Chi tiết số lượng cổ phần những người có liên quan nắm giữ:

STT	Họ tên	Mối quan hệ	Số CMND	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỉ lệ
1	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Vợ	024178052	17A 2 Lê Thánh Tôn, P Bên Nghé, Q1, TP.HCM	1.500	0,047%
	Tổng cộng				1.500	0,047%

3.2. *Phó Giám đốc*

Họ và tên	:	NGUYỄN NGỌC PHỤNG	
Giới tính	:	Nam	
Ngày tháng năm sinh	:	01/01/1969	
Số CMND	:	024019550	
Quốc tịch	:	Việt Nam	
Dân tộc	:	Kinh	
Địa chỉ thường trú	:	14 Cô Giang, P.2, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM	
Điện thoại	:	0919086678	
Trình độ văn hóa	:	12/12	
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân anh văn, Nghiệp Quản trị VP Thương Mại, Nghiệp vụ Giám đốc điều hành	
Chức vụ hiện nay tại Công ty	:	Phó Giám đốc	
Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác	:	Không	
Quá trình công tác	:		
Từ năm 1993 đến 1997	:	Quản lý Nhà hàng Planet Sagon – Công ty TNHH TM DV Thiên Hải	
Từ năm 1998 đến 2002	:	Trưởng phòng KD Games – Công ty TNHH TM Duy Anh	
Từ năm 2003 đến 2006	:	Giám đốc điều hành CLB – Công ty Newland Investment	
Từ năm 2007 đến 2012	:	Giám đốc điều hành – Công ty TNHH TM & DV Mỹ Tín	
Từ năm 2013 đến nay	:	Phó giám đốc Công ty cổ phần In và Thương mại Vina	
Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ	:	Không	
Số cổ phần nắm giữ:	:	1.000 – tỷ lệ: 0,03%	
		Sở hữu cá nhân (Cổ phần)	1.000
		Đại diện sở hữu (Cổ phần)	0
Các khoản nợ với Công ty	:	Không	
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty	:	Không	

3.3. Kế toán trưởng

Họ và tên : **NGUYỄN KIM HẬU**

Giới tính : Nữ

Ngày tháng năm sinh : 12/05/1984

Số CMND : 301108051

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : Kinh Nhà Thờ, Tân Lập, Tân Thạnh, Long An

Điện thoại : 097 22 36 156

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán

Chức vụ hiện nay tại Công ty : Kế toán trưởng

Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác : Kế toán trưởng Cty CP Đầu Tư Vina
TV Ban kiểm soát Cty CP Transimex
TV Ban kiểm soát Cty Cp Thủy Đặc Sản

Quá trình công tác :

Từ năm 2007 - 2009 : Kế toán tổng hợp – Công ty cổ phần Đầu Tư Vina

Từ năm 2009 đến nay : Kế toán trưởng – Cty CP Đầu Tư Vina

Từ năm 2012 đến nay : Kế toán trưởng Công ty cổ phần In và Thương mại Vina

Từ năm 2013 đến nay : Thành viên Ban kiểm soát – Công ty cổ phần Transimex Sài Gòn
Thành Viên Ban kiểm soát – Cty CP Thủy Đặc Sản.

Số cổ phần những người có liên quan nắm giữ : 1.000 cổ phần, tỉ lệ: 0,03%

Số cổ phần nắm giữ: : 210.200 – tỷ lệ: 6,57%

Sở hữu cá nhân (Cổ phần) : 1.100 – tỷ lệ: 0,03%

Đại diện sở hữu (Cổ phần) (CTCP Đầu tư Vina) : 209.100 - tỷ lệ: 6,54%

Các khoản nợ với Công ty : Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty : Không

Chi tiết số lượng cổ phần những người có liên quan nắm giữ:

STT	Họ tên	Mối quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỉ lệ
1	Lê Quốc Thịnh	Chồng	301109287	C507 CC Đào Duy Từ, Thành Thái, P.14, Q.10, Tp.HCM	1.000	0,03%
	Tổng cộng				1.000	0,03%

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

- Thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành về quản trị công ty;
- Sửa đổi Điều lệ công ty phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành về Quản trị công ty, Luật doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản pháp luật khác có liên quan trong trường hợp Điều lệ Công ty chưa phù hợp với các quy định này;
- Công ty luôn chú trọng việc nâng cao công ty tác quản trị; Xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty làm cơ sở triển khai công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.
- Thường xuyên cập nhật các quy định, chủ trương, chính sách của Nhà nước để vận dụng, triển khai thực hiện tại Công ty. Thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
- Tiếp tục nghiên cứu và đề ra các giải pháp, tổ chức triển khai thực hiện phương án tái cơ cấu, tinh gọn, kiện toàn bộ máy, hoàn chỉnh hệ thống để nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 12 năm 2016

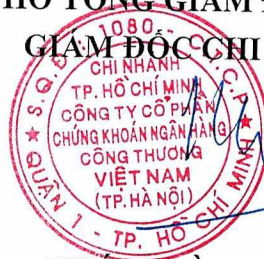
CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ THƯƠNG MẠI VINA
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



BUI TUẤN NGỌC

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC KIÊM
GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH



THÁI HOÀNG LONG